

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 11/6/2020*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Nghiêm và Ông Phạm Hồng Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 22/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 26/5/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Anh L**; sinh ngày 18/10/1968; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Mậu C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ: Nguyễn Thị H và 03 con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2020 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Đức T**; sinh ngày 16/12/1966; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Viết T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án (Ngày 17/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; ngày 31/01/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích); bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2020 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Đức T:* Ông Nguyễn Quốc T - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố T, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Võ Đình Q; sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm 8, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 27/3/2020, Nguyễn Anh L bắt xe buýt đến khu vực cầu G thuộc địa phận xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mua của một người đàn ông mà bị cáo khai không quen biết 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng đưa về nhà chia thành 04 gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng để sử dụng cá nhân và bán kiếm lời.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H trú tại Tổ dân phố T, Thị trấn Đ, huyện Đ gọi điện thoại cho Trần Đức T nói: *Nhờ anh sang nói với anh L lấy cho em một cái* (ý là nhờ Trần Đức T sang nhà Nguyễn Anh L mua hộ một gói Heroin), Trần Đức T đồng ý và đi bộ đến nhà Nguyễn Anh L, nói: *L ơi, lấy cho thằng H một cái* (ý bảo Nguyễn Anh L bán cho Nguyễn Văn H một gói Heroin), Nguyễn Anh L đồng ý rồi lấy 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroin đưa cho Trần Đức T và nói: *Mi lấy tiền cho tau cày* (ý bảo Trần Đức T lấy tiền bán ma túy cho Nguyễn Anh L). Sau đó, Trần Đức T đưa 02 gói Heroin về nhà mình, lấy 01 gói Heroin cất giấu ở đầu giường ngủ, còn 01 gói Heroin để bán cho Nguyễn Văn H. Sau khi gọi điện thoại cho Trần Đức T, Nguyễn Văn H đi bộ ra khu vực đê L thì gặp Võ Đình Q trú tại xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Do quen biết từ trước nên Nguyễn Văn H nói: *Anh ơi, cho em đi nhờ đây tí* (Q không biết được mục đích H nhờ chở đi mua ma túy). Võ Đình Q đồng ý chở Nguyễn Văn H đi đến tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, Nguyễn Văn H gặp và đưa cho Trần Đức T 200.000 đồng rồi lấy từ Trần Đức T 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroin thì bị Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroin từ Nguyễn Văn H; 01 chiếc điện thoại Nokia 206 và số tiền 200.000 đồng (tiền bán ma túy) từ Trần Đức T; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21C1-268.35 từ Võ Đình Q. Đồng thời, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức T thu giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroin.

Đến 16 giờ cùng ngày, trong lúc Cơ quan điều tra đang khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức T thì Nguyễn Anh L đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận hành vi

phạm tội của mình, tự nguyện giao nộp 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroin và 01 chiếc bật lửa. Cơ quan điều tra cũng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Anh L nhưng không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 76/GĐMT-PC09 ngày 28/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ từ Nguyễn Văn H là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,0248 gam; 01 gói chất bột màu trắng thu giữ từ Trần Đức T là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,0847 gam; 02 gói chất bột màu trắng thu giữ từ Nguyễn Anh L là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,0982 gam.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT- VKSĐT ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Anh L, Trần Đức T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Anh L mức án từ 04 năm đến 05 năm tù; áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đức T mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại Nokia 206 vỏ màu đỏ; tịch thu tiêu hủy 0,1464 gam Heroine (đã trừ mẫu giám định); 01 chiếc bật lửa màu xanh.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đức T trình bày:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyết định, hành vi tố tụng theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bào chữa, có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; các bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xem xét vụ án. Xét thấy người bào chữa đã có bản bản chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 291, 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. *Về tội danh, khung hình phạt*: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với nội dung: Vào khoảng 15 giờ ngày 27/3/2020 tại tổ dân phố Đ, Thị trấn Đ, huyện Đ, Trần Đức T đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroin có khối lượng 0,0248 gam. Số ma túy trên là do Nguyễn Anh L nhờ Trần Đức T bán cho Nguyễn Văn H. Khám xét nhà Trần Đức T thu giữ 01 gói Heroin có khối lượng 0,0847 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 02 gói Heroin có khối lượng 0,0982 gam do Nguyễn Anh L giao nộp.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Nguyễn Anh L, Trần Đức T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về vai trò, nhân thân các bị cáo*: Trong vụ án này, Nguyễn Anh L là người phải chịu trách nhiệm chính với tổng khối lượng là 0,2077 gam Heroin; Trần Đức T giữ vai trò đồng phạm với tổng khối lượng Heroin là 0,1095 gam. Bị cáo L lần đầu phạm tội, bị cáo T có một tiền án chưa được xóa án tích.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo*: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Thành khẩn khai báo” quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Anh L được hưởng

thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Đầu thú*” quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Đức T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về căn cứ quyết định hình phạt:* Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý độc quyền các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm minh trước pháp luật và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6]. *Về trách nhiệm của những người liên quan trong vụ án:* Trong vụ án này, Nguyễn Văn H đã có hành vi mua 0,0248 gam Heroin của Trần Đức T để sử dụng. Bản thân H không có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Nguyễn Văn H là đúng quy định pháp luật. Đối với Võ Đình Q đã sử dụng chiếc xe mô tô chở H đến gặp Trần Đức T nhưng không biết H đến gặp T để mua ma túy và cũng không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông ở H đã bán ma túy cho Nguyễn Anh L Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý bằng một vụ án khác khi có căn cứ.

[7]. *Về vật chứng:* Số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trần Đức T do bán ma túy mà có nên cần sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; số ma túy còn lại sau khi giám định thu giữ từ các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là 0,1464 gam Heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 206 màu đỏ thu giữ của Trần Đức T là phương tiện liên lạc giữa bị cáo và Nguyễn Văn H để bán ma túy cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; chiếc bật lửa màu xanh bị cáo Nguyễn Anh L không có nguyện vọng nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, đã xác định được chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 21 C1 – 268.35 là của chị Đàm Thị B (vợ anh Võ Đình Q), trú tại xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Quá trình Võ Đình Q sử dụng chiếc xe mô tô chở

Nguyễn Văn H đi đến địa điểm mua ma túy nhưng không biết được mục đích Nguyễn Văn H nhờ chở đi mua ma túy nên không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia của Nguyễn Văn H sử dụng liên lạc trong quá trình mua ma túy về sử dụng nhưng đã làm rơi trên đường đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

[8]. Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo T thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí cho bị cáo theo Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh L và Trần Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh L mức án 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 27/3/2020.

Xử phạt bị cáo Trần Đức T mức án 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 27/3/2020.

2. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã dán niêm phong bên trong chứa: 0,1464 gam Heroin và 01 chiếc bật lửa màu xanh; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 206 màu đỏ.

Đặc điểm vật chứng thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Buộc bị cáo Nguyễn Anh L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Đức T.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/6/2020. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- CQCSĐT Công an Đ;
- Chi cục THADS Đ;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng